



TÍN - NGUYỆN - HẠNH TRONG PHÁP MÔN NIỆM PHẬT

Từ niềm tin chân chánh đến nguyện lực và đời
sống thực hành

Biên soạn và giảng giải: Thích Nữ Diệu An

Thư viện Phật pháp Thích Nữ Diệu An

Tín - Nguyễn - Hạnh trong pháp môn Niệm Phật

TÍN - NGUYỄN - HẠNH TRONG PHÁP MÔN NIỆM PHẬT

Từ niềm tin chân chánh đến nguyện lực và đời sống thực hành



Biên soạn và giảng giải
Thích Nữ Diệu An

Bản biên tập sạch dùng cho đọc, in và Thư viện Phật pháp

LỜI NGỎ

Cuốn sách này được biên tập từ bản thảo giảng về Tín - Nguyễn - Hạnh trong pháp môn Niệm Phật. Mục đích của bản biên tập là giữ phần cốt lõi, loại lời dẫn và ý trùng, sắp xếp lại thành một mạch học và thực hành dễ đọc, dễ tra cứu.

Ba chữ Tín - Nguyễn - Hạnh không được trình bày như ba khẩu hiệu. Tín cần đi cùng hiểu biết; Nguyễn phải trở thành hướng sống; Hạnh phải đi vào lời nói, hành vi và phản ứng hằng ngày. Bản thảo gốc cũng nhấn mạnh rằng ba phần phải đi cùng nhau.

Khi trích lời kinh, sách phân biệt rõ “Lời kinh”, “Ý kinh” và “Giải thích”. Những câu diễn nghĩa thực hành không được đặt ngang hàng với nguyên văn kinh.



LỜI KINH NỀN TẢNG

“Chí tâm tin ưa, muốn sanh về cõi Ta, cho đến mười niệm...”

Nguồn: Kinh Vô Lượng Thọ, Đại nguyện thứ 18. Câu Việt được giữ theo bản thảo người dùng cung cấp; phần sau của lời nguyện không chép ở đây vì cuốn sách chỉ dùng đoạn trực tiếp làm nền cho Tín - Nguyễn - Hạnh.

Ý kinh liên hệ: Kinh A Di Đà dạy người nghe danh hiệu Đức Phật A Di Đà giữ sự nhớ niệm từ một ngày đến bảy ngày với tâm chuyên nhất và phát nguyện sinh về cõi Cực Lạc.

MỤC LỤC

Bấm vào tên phần hoặc bài để chuyển đến nội dung. Cuối mỗi phần có nút “Về mục lục”.

● PHẦN I - NỀN TẢNG TÍN, NGUYỆN, HẠNH

- Bài 1. Chữ Tín
- Bài 2. Tín Pháp
- Bài 3. Tín Nhân Quả
- Bài 4. Tín Chính Mình
- Bài 5. Chữ Nguyện
- Bài 6. Nguyện Sanh Tịnh Độ
- Bài 7. Nguyện Không Chỉ Chờ Lúc Chết
- Bài 8. Nguyện Là Đặt Hướng Cho Cuộc Đời
- Bài 9. Chữ Hạnh
- Bài 10. Hạnh Trước Hết Là Niệm Phật
- Bài 11. Hạnh Còn Là Sửa Mình
- Bài 12. Một Câu Phật Hiệu Có Thể Trở Thành Một Pháp Thực Hành
- Bài 13. Tín – Nguyện – Hạnh Nương Nhau
- Bài 14. Tín Sinh Nguyện – Nguyện Dẫn Hạnh – Hạnh Làm Tín Sâu Hơn

● PHẦN II - TÍN SÂU VÀ CÁI NHÌN ĐÚNG

- Bài 15. Tín Sâu Nhất Không Phải Là Nói “Tôi Tin”
- Bài 16. Nguyện Sâu Nhất Không Phải Là Đọc Lời Phát Nguyện
- Bài 17. Hạnh Sâu Nhất Là Câu Phật Hiệu Đi Vào Tập Khí

- Bài 18. Tín – Nguyên – Hạnh Và Giờ Phút Lâm Chung
- Bài 19. Công Thức Rất Dễ Nhớ
- Bài 20. Một Công Thức Thực Hành Hằng Ngày
- Bài 21. Tín Có Ba Tầng
- Bài 22. Tín Không Được Biến Thành Mê Tín
- Bài 23. Tín Phật Mà Phải Tin Nhân Quả
- Bài 24. Tín Phật Mà Không Tin Khả Năng Chuyển Hóa Của Tâm Thì Chưa Trọn

● PHẦN III - NGUYÊN THÀNH HƯỚNG SỐNG

- Bài 25. Nguyên Có Ba Tầng
- Bài 26. Nguyên Mạnh Thì Biết Bỏ Bớt
- Bài 27. Nguyên Không Phải Chán Đồi

● PHẦN IV - HẠNH ĐI VÀO ĐỜI SỐNG

- Bài 28. Hạnh Cũng Có Ba Tầng
- Bài 29. Đợi Đợi Tâm Thanh Tĩnh Rồi Mới Niệm
- Bài 30. Hạnh Không Phải Chỉ Là Số Lượng
- Bài 31. Niệm Phật Mà Vẫn Giận Thì Sao?
- Bài 32. Niệm Phật Và Giữ Giới
- Bài 33. Niệm Phật Và Khẩu Nghiệp
- Bài 34. Niệm Phật Và Oán Hận
- Bài 35. Tín – Nguyên – Hạnh Trong Một Tình Huống Thật
- Bài 36. Một Phút Làm Được Cả Ba
- Bài 37. Người Tu Không Nên Đem Tín – Nguyên – Hạnh Đi Đo Người Khác

● PHẦN V - DẤU HIỆU CÔNG PHU ĐANG CHÍNH

- Bài 38. Dấu Hiệu Tín Đang Sâu

- Bài 39. Dấu Hiệu Nguyện Đang Vững
- Bài 40. Dấu Hiệu Hạnh Đang Có Lực
- Bài 41. Tín Sâu Thì Không Hoảng
- Bài 42. Nguyện Sâu Thì Không Chạy Theo Mọi Thứ
- Bài 43. Hạnh Sâu Thì Tu Trong Mọi Việc
- Bài 44. Ba Câu Hỏi Soi Tâm Mỗi Tối
- Bài 45. Đừng Biến Niệm Phật Thành Áp Lực
- Bài 46. Câu Phật Hiệu Và Hơi Thở
- Bài 47. Câu Phật Hiệu Và Tâm Từ
- Bài 48. Tín – Nguyện – Hạnh Và Cái Chết
- PHẦN VI - CÔNG THỨC, KỆ VÀ LỜI GHI NHỚ
- Bài 49. Điều Đáng Sợ Không Phải Là Chết
- Bài 50. Công Thức Tín – Nguyện – Hạnh Sâu Hơn
- Bài 51. Một Bài Kệ Dễ Nhớ
- Bài 52. Bài Kệ Thứ Hai
- Bài 53. Bài Kệ Thứ Ba
- Bài 54. Câu Kết Để Giảng Trên Quán Chiếu Và Chia Sẻ

PHẦN I - NỀN TẢNG TÍN, NGUYỆN, HẠNH

Ba phần đầu đặt nền: tin đúng, chọn hướng đúng và biến sự tu thành hành động.

Bài 1. CHỮ TÍN

Tín là gì?

Tín trước hết là tin sâu.

Nhưng người học Phật không phải nghe ai nói gì cũng tin.

Chữ Tín trong đạo Phật phải đi cùng sự hiểu biết và thực hành.

Người niệm Phật trước hết tin rằng

- Đức Phật là bậc giác ngộ.
- Lời Phật chỉ cho chúng ta con đường thoát khổ.
- Tham, sân, si có thể được chuyển hóa.
- Một con người đang đầy phiền não vẫn có khả năng tu tập và chuyển đổi tâm mình.

Nếu không có niềm tin này, chúng ta tu một lúc gặp khó khăn sẽ bỏ.

Tín thứ nhất: Tin Phật

Tin Phật không chỉ là tin có một Đức Phật A Di Đà ở phương Tây.

Sâu hơn nữa là

- Tin vào trí giác ngộ.

- Tin vào lòng từ bi.
- Tin rằng con đường Phật chỉ dạy có thể đưa con người ra khỏi khổ đau.

Khi miệng mình niệm

Nam-mô A Di Đà Phật,

tâm mình phải nhớ

Đây là danh hiệu của một Đức Phật.

Mình đang hướng tâm về giác ngộ.

Chứ không phải đọc một âm thanh để đổi lấy may mắn.

 [Về mục lục](#)

Bài 2. TÍN PHÁP

Tín thứ hai là tin Pháp.

Tin rằng nhân quả không sai.

Tin rằng tâm có thể huân tập.

Ngày nào mình nuôi sân hận, sân hận mạnh lên.

Ngày nào mình tập từ bi, từ bi mạnh lên.

Ngày nào mình để tâm chạy theo vọng tưởng, vọng tưởng mạnh lên.

Ngày nào mình đem tâm trở lại câu Phật hiệu, khả năng trở về của tâm mạnh lên.

Cho nên niệm Phật không phải phép màu từ bên ngoài.

Niệm Phật cũng là một quá trình huân lại cái tâm.

Trước kia tâm quen

- nghĩ người này,
- giận người kia,
- lo chuyện nợ,
- tham chuyện khác.

Bây giờ tập

vọng tưởng vừa khởi,

Sân vừa khởi,

Lo vừa khởi,

Sợ vừa khởi,

Từng chút một, chúng ta tạo cho tâm một con đường trở về.

 [Về mục lục](#)

Bài 3. TÍN NHÂN QUẢ

Người niệm Phật mà không tin nhân quả thì rất dễ hiểu sai pháp môn.

Không thể nghĩ

“Tôi niệm Phật rồi, tôi muốn làm gì cũng được.”

Không phải như vậy.

Nếu còn gieo nhân làm đau người khác thì nhân ấy vẫn là nhân.

Nếu còn nói dối thì vẫn là nghiệp nói dối.

Nếu còn tham lam thì vẫn đang nuôi tham.

Nếu còn sân hận thì vẫn đang nuôi sân.

Niệm Phật không phải để xóa trách nhiệm của mình.

Niệm Phật là để đủ tỉnh táo mà ngừng tạo thêm nghiệp xấu.

Đó mới là cái hay.

 [Về mục lục](#)

Bài 4. TÍN CHÍNH MÌNH

Đây là một chữ Tín rất sâu.

Nhiều người tin Phật nhưng lại không tin mình có thể tu.

Họ nói

“Con nghiệp nặng lắm.”

“Con sân quá.”

“Con không tu nổi.”

“Con không có căn.”

Nhưng nếu mình đã tin lời Phật thì phải tin thêm một điều

Tâm có thể được huấn luyện.

Hôm nay chưa thanh tịnh không có nghĩa ngày mai không thể thanh tịnh hơn.

Hôm nay còn sân không có nghĩa cả đời phải sân.

Hôm nay câu Phật hiệu còn loạn, cũng không có nghĩa mãi mãi sẽ loạn.

Điều cần thiết là

đừng bỏ cuộc.

 [Về mục lục](#)

Bài 5. CHỮ NGUYỆN

Nếu Tín là

Tôi tin con đường này,

thì Nguyện là

Tôi quyết định đi con đường này.

Đây là chỗ rất quan trọng.

Biết đường mà không muốn đi thì vẫn đứng tại chỗ.

Cho nên có Tín mà không có Nguyện thì niềm tin chưa tạo ra hướng đi.

 [Về mục lục](#)

Bài 6. NGUYỆN SANH TỊNH ĐỘ

Trong Kinh A Di Đà, sau khi mô tả quốc độ Cực Lạc và Đức Phật A Di Đà, Đức Phật nhiều lần khuyên người nghe nên phát nguyện sanh về quốc độ ấy. Đây là một trục chính của bản kinh. (BDK America)

Nhưng chúng ta phải hiểu chữ Nguyện cho đúng.

Nguyện sanh Tịnh độ không phải

“Cuộc đời này khổ quá, tôi chạy trốn.”

Mà là

Tôi nhận ra luân hồi đầy bất ổn.
Tôi muốn nương một môi trường thuận lợi để tiếp tục tu học
cho đến giác ngộ.

Đó là một chí hướng tu hành.

 [Về mục lục](#)

Bài 7. NGUYỆN KHÔNG CHỈ CHỜ LÚC CHẾT

Có người nói

“Để già rồi niệm.”

Nhưng mình biết mình sống đến già không?

Không ai biết.

Vì vậy phát nguyện không phải là chuyện để dành cho phút
lâm chung.

Ngay hôm nay

- Con nguyện sống thiện hơn.
- Con nguyện bớt sân hơn.
- Con nguyện không tạo thêm oán.
- Con nguyện nhớ Phật.
- Con nguyện lúc cuối đời tâm không hoảng loạn.
- Con nguyện hướng về giác ngộ.

Đó đã là Nguyện.

 [Về mục lục](#)

Bài 8. NGUYỆN LÀ ĐẶT HƯỚNG CHO CUỘC ĐỜI

Quý vị thử nghĩ

Một chiếc thuyền có máy rất mạnh nhưng không có tay lái thì sao?

Có thể chạy rất nhanh,
nhưng không biết chạy đi đâu.

Hạnh giống như động cơ.
Nguyễn giống như tay lái.

Tu rất nhiều mà không biết mình tu để làm gì thì dễ lạc.

Nguyện cho chúng ta một phương hướng

- Tôi tu không phải để hơn người.
- Không phải để người ta khen tôi tu giỏi.
- Không phải để cầu vài lợi ích nhỏ trước mắt.

Mà

- Tôi tu để giảm tham sân si.
- Tôi tu để thoát khổ.
- Tôi tu để giác ngộ.
- Tôi tu để có khả năng làm lợi ích cho chúng sanh.

Nguyện như vậy thì đường tu rộng ra rất nhiều.

 [Về mục lục](#)

Bài 9. CHỮ HẠNH

Hạnh là làm.

Có Tín.

Có Nguyện.

Nhưng không Hành,

thì giống như

Tin thuốc tốt.

Muốn khỏi bệnh.

Nhưng không uống thuốc.

Không thể khỏi.

Cho nên chữ Hạnh biến Tín và Nguyện thành đời sống thật.

 [Về mục lục](#)

Bài 10. HẠNH TRƯỚC HẾT LÀ NIỆM PHẬT

Trong Kinh A Di Đà, người nghe danh hiệu Đức Phật A Di Đà được dạy giữ danh hiệu trong tâm từ một ngày cho đến bảy ngày với tâm tập trung, không tán loạn. Đây là nền kinh điển rất quan trọng của thực hành niệm Phật. (BDK America)

Nhưng niệm như thế nào?

Không phải môi

A Di Đà Phật, A Di Đà Phật...

mà đầu đang nghĩ

ai ghét mình,

ai nói mình,

ai nợ mình,

ai hơn mình.

Đó mới chỉ là miệng niệm.

Công phu bắt đầu sâu hơn khi

- Miệng niệm Phật.
- Tai nghe Phật.
- Tâm nhớ Phật.
- Ý hướng về Phật.

Một câu Phật hiệu làm tâm trở về.

Đó mới là dụng công.

 [Về mục lục](#)

Bài 11. HẠNH CÒN LÀ SỬA MÌNH

Đây là chỗ tôi rất muốn quý vị nhớ.

Nếu ngày nào cũng niệm Phật mười ngàn câu,

nhưng

vẫn thích nói lỗi người,

vẫn hơn thua,

vẫn oán hận,

vẫn lừa dối,

vẫn làm người khác đau,

thì chúng ta cần tự hỏi

Câu Phật hiệu đã đi vào tâm mình chưa?

Niệm Đức Phật từ bi,
mà mình ngày càng dữ,
thì có gì chưa đúng.

Niệm Đức Phật thanh tịnh,
mà tâm mình ngày càng đầy thị phi,
thì phải xem lại.

Niệm Đức Phật giác ngộ,
mà mình ngày càng cố chấp,
thì cần xem lại cách tu.

Cho nên

Hạnh không chỉ là số câu Phật hiệu.

Hạnh còn là

- sửa lời nói,
- sửa hành vi,
- sửa thái độ,
- sửa tập khí,
- sửa tâm.

 [Về mục lục](#)

BÀI 12. MỘT CÂU PHẠT HIỆU CÓ THỂ TRỞ THÀNH MỘT PHÁP THỰC HÀNH

Ví dụ có người nói xấu mình.

Phản ứng cũ

“Người đó sao dám nói tôi?”

Rồi mình gọi người này,
kể người kia,
đăng lên mạng,
phân bua,
tức tối ba ngày.
Đó là đường cũ.

Bây giờ tu

Vừa nghe người nói xấu,
tâm nóng lên.

Nhận ra

Sân đang sinh.
Thở.
Không trả lời ngay.
Xem lại mình có gì sai không.
Có thì sửa.
Không có thì thôi.

Đó là

Hạnh.

Lúc này câu Phật hiệu đã bước ra khỏi bàn Phật và đi thẳng vào cuộc đời.

 [Về mục lục](#)

Bài 13. TÍN - NGUYỄN - HẠNH NƯỞNG NHAU

Bây giờ quý vị nhìn thật kỹ

Có Tín mà không Nguyễn

Biết pháp môn tốt,

nhưng không thật sự muốn đi.

→ Không có hướng.

Có Nguyễn mà không Hạnh

Nói

“Con nguyện vãng sinh.”

nhưng cả ngày không tu.

→ Nguyễn trở thành lời nói.

Có Hạnh mà thiếu Tín

Ngày ngày niệm nhưng trong lòng luôn nghi

“Không biết có ích gì không.”

→ Khó bền lâu.

Có Hạnh mà thiếu Nguyễn

Tu rất siêng nhưng không biết mình hướng đến điều gì.

→ Dễ tản lực.

Vì vậy ba phần giống như ba chân của một chiếc kiềng.

Thiếu một chân, kiềng không vững.

 [Về mục lục](#)

Bài 14. TÍN SINH NGUYỄN - NGUYỄN DẪN HẠNH - HẠNH LÀM TÍN SÂU HƠN

Đây mới là vòng rất đẹp.

Ban đầu

Tôi nghe Pháp → sinh Tín.

Có Tín

Tôi muốn đi → sinh Nguyễn.

Có Nguyễn

Tôi bắt đầu niệm Phật và sửa mình → sinh Hạnh.

Thực hành một thời gian

Tôi thấy mình bớt nóng.

Bớt lo.

Bớt chạy theo vọng tưởng.

Bớt hơn thua.

Tôi tự thấy Pháp có tác dụng.

Thế là

Tín lại sâu hơn.

Tín sâu hơn,

Nguyện mạnh hơn.

Nguyện mạnh hơn,

Hạnh bền hơn.

Đó là một vòng tu tập đi lên

TÍN → NGUYỆN → HẠNH → TRẢI NGHIỆM → TÍN SÂU HƠN →
NGUYỆN VỮNG HƠN → HẠNH KIÊN CỐ HƠN.

 [Về mục lục](#)

PHẦN II - TÍN SÂU VÀ CÁI NHÌN ĐÚNG

Tín càng sâu càng ít mê tín, càng tôn trọng nhân quả và khả năng chuyển hóa của tâm.

Bài 15. TÍN SÂU NHẤT KHÔNG PHẢI LÀ NÓI “TÔI TIN”

Tín sâu nhất là gì?

Là lúc gặp chuyện,
mình vẫn sống theo Pháp.

Bình thường ai cũng nói

“Con tin nhân quả.”

Nhưng khi có lợi trước mắt,
mình có dám bỏ cái lợi bất thiện không?
Đó mới biết có tin nhân quả hay không.

Ai cũng nói

“Con tin Phật.”

Nhưng khi bị xúc phạm,
mình có nhớ lời Phật để dừng sân không?
Đó mới biết Tín sâu hay cạn.

Cho nên

Tín được thử bằng nghịch cảnh.

 [Về mục lục](#)

Bài 16. NGUYỆN SÂU NHẤT KHÔNG PHẢI LÀ ĐỌC LỜI PHÁT NGUYỆN

Một người có thể đọc

“Con nguyện vãng sanh Tây phương Cực Lạc...”

mỗi ngày.

Nhưng nếu cả ngày tâm chỉ muốn

danh,

lợi,

honor,

thua,

đúng,

sai,

thì Nguyện chưa thật mạnh.

Nguyện mạnh là

đời sống bắt đầu xoay theo điều mình nguyện.

Muốn thanh tịnh,

thì bớt thị phi.

Muốn từ bi,

thì bớt làm đau người.

Muốn về với Phật,

thì từng ngày phải bớt đi theo tham sân si.

Bài 17. HẠNH SÂU NHẤT LÀ CÂU PHẬT HIỆU ĐI VÀO TẠP KHÍ

Đây là chỗ công phu thật sự.

Người làm mình vừa ý

niệm Phật dễ.

Ngồi trước bàn Phật

niệm Phật dễ.

Không ai đụng tới

niệm Phật dễ.

Nhưng một người vừa chạm đúng cái ngã của mình,

mà mình còn nhớ

A Di Đà Phật, đừng sân.

Đó là công phu.

Người ta nói mình oan,

mà còn nhớ

A Di Đà Phật, giữ khẩu nghiệp.

Đó là công phu.

Một món lợi lớn trước mắt,

biết không đúng,

mà nhớ

A Di Đà Phật, không lấy.

Đó là công phu.

 [Về mục lục](#)

Bài 18. TÍN - NGUYỄN - HẠNH VÀ GIỜ PHÚT LÂM CHUNG

Tại sao Tịnh độ đặc biệt coi trọng ba phần này?

Bởi đến lúc cuối đời,

thân yếu,

hơi thở yếu,

ý thức có thể rồi.

Những gì cả đời mình huân tập sẽ rất quan trọng.

Nếu cả đời

thấy chuyện → nhớ sâu,

thấy người → nhớ oán,

thấy tiền → nhớ tham,

thì lúc yếu nhất rất khó tự nhiên đổi thành nhớ Phật.

Cho nên niệm Phật hôm nay chính là chuẩn bị cho tâm ngày mai.

Không phải chờ hấp hối mới tập.

 [Về mục lục](#)

Bài 19. CÔNG THỨC RẤT DỄ NHỚ

Quý vị có thể nhớ chỉ ba câu

TÍN — TÔI TIN ĐƯỜNG PHẬT CHỈ.

NGUYỄN — TÔI QUYẾT TÂM ĐI.

HẠNH — TÔI BƯỚC MỖI NGÀY.

Hoặc sâu thêm một chút

TÍN → KHÔNG NGHI CON ĐƯỜNG.

NGUYỄN → KHÔNG ĐỔI HƯỚNG.

HẠNH → KHÔNG NGỪNG BƯỚC.

 [Về mục lục](#)

Bài 20. MỘT CÔNG THỨC THỰC HÀNH HẰNG NGÀY

Buổi sáng

Tín:

Con nhớ Phật, tin nhân quả, tin mình có thể sửa tâm.

Nguyễn:

Hôm nay con nguyện không cố ý làm ai đau và nguyện giữ tâm nhớ Phật.

Hạnh:

Con niệm Phật, giữ giới, làm việc thiện và quan sát thân khẩu ý.

Trong ngày

Tham khởi → A Di Đà Phật → buông.

Sân khởi → A Di Đà Phật → dừng.

Lo khởi → A Di Đà Phật → trở về.

Muốn nói lời làm đau người → A Di Đà Phật → im một chút.

Gặp điều thiện → làm ngay.

Tối đến

Tự hỏi ba câu

Hôm nay Tín của mình có lung lay không?

Nguyễn của mình có quên không?

Hạnh của mình đã làm được điều gì?

Ngày mai lại tiếp tục.

Tóm lại

Tôi xin gom cả bài hôm nay vào một câu rất đơn giản

- Tín là tin cho đúng.
- Nguyễn là hướng cho đúng.
- Hạnh là sống cho đúng.

Và ba chữ ấy cuối cùng đều phải quay về một chỗ

chuyển cái tâm này.

Nếu niệm Phật nhiều năm mà tâm ngày càng mềm,

biết thương hơn,

biết nhịn hơn,

biết buông hơn,

ít tham hơn,

ít sân hơn,

ít chấp hơn,

thì câu Phật hiệu đang dần đi vào tâm.

Còn nếu miệng niệm Phật mà mỗi năm cái tôi lớn thêm,

thì đừng vội trách pháp môn.

Hãy quay lại xem cách mình đang hành trì.

- Tín để không lạc đường.
- Nguyễn để không đổi hướng.
- Hạnh để thật sự bước đi.

Và

- Một câu A Di Đà Phật,
- không chỉ để Phật nghe.
- Mà trước hết để chính tâm mình tỉnh lại.

Đó là chỗ tôi thấy ba chữ TÍN – NGUYỄN – HẠNH trở nên sống động nhất.

Ba kinh nền tảng thường được gọi là Ba kinh Tịnh Độ là Kinh Vô Lượng Thọ, Kinh Quán Vô Lượng Thọ và Kinh A Di Đà; bản dịch BDK tập hợp cả ba trong một ấn bản. Trong Kinh A Di Đà, phần hành trì nói rõ đến nghe danh hiệu Đức Phật A Di Đà và duy trì sự nhớ niệm từ một đến bảy ngày với tâm chuyên nhất, nên khi giảng Hạnh, mình có nền kinh rất chắc để không biến “Tín–Nguyễn–Hạnh” thành ba khẩu hiệu chung chung.

Ở phần trước, chúng ta đã nói

- Tín là tin cho đúng.
- Nguyện là hướng cho đúng.
- Hạnh là sống và thực hành cho đúng.

Nhưng nếu chỉ dừng ở đó thì vẫn còn là phần ngoài.

Bây giờ chúng ta đi sâu hơn

- Tín phải sâu đến mức nào?
- Nguyện phải thật đến mức nào?
- Hạnh phải bền đến mức nào?

Và quan trọng nhất

Làm sao biết mình thật sự có Tín – Nguyện – Hạnh, chứ không chỉ đang nói về Tín – Nguyện – Hạnh?

 [Về mục lục](#)

Bài 21. TÍN CÓ BA TẦNG

Không phải ai nói “tôi tin Phật” cũng có cùng một mức Tín.

Có thể tạm chia thành ba tầng.

Tầng thứ nhất: Tin bằng tai

Nghe người khác nói

“Niệm Phật tốt lắm.”

Mình thấy hay.

Mình tin.

Nhưng niềm tin này còn yếu.

Hôm nay nghe người này nói thì tin.

Mai nghe người khác nói ngược lại thì nghi.

Đó là Tín do nghe.

Tín này cần thiết, nhưng chưa đủ.

Tầng thứ hai: Tin bằng hiểu

Mình bắt đầu học kinh.

Hiểu rằng

Đức Phật không dạy mê tín.

Đức Phật dạy nhân quả.

Đức Phật dạy chuyển tâm.

Đức Phật dạy giảm tham, sân, si.

Mình hiểu

Niệm Phật là đưa tâm về một đối tượng thanh tịnh.

Niệm Phật là nhớ phẩm đức Phật.

Niệm Phật là huân tập lại dòng tâm.

Lúc này

Tín có nền của hiểu biết.

Nó vững hơn rất nhiều.

Tầng thứ ba: Tin bằng trải nghiệm

Đây là tầng sâu nhất.

Ví dụ trước đây

người ta nói mình một câu,

mình giận ba ngày.

Sau một thời gian tập niệm Phật,

người ta nói mình,

mình nhận ra sâu sớm hơn.

Mình dừng lại.

Một tiếng sau tâm yên.

Lúc đó mình không cần ai thuyết phục nữa.

Vì mình đã thấy pháp có tác dụng trên chính tâm mình.

Đó là

Tín do thực chứng từng phần.

Chưa phải giác ngộ.

Nhưng đã có kinh nghiệm chuyển hóa thật.

 [Về mục lục](#)

Bài 22. TÍN KHÔNG ĐƯỢC BIẾN THÀNH MÊ TÍN

Đây là điều rất quan trọng.

Tin Phật không có nghĩa

chuyện gì cũng xin Phật làm thay.

Không phải

không chịu học mà xin Phật cho thi đậu.

Không chịu làm việc mà xin Phật cho giàu.

Không giữ gìn sức khỏe mà xin Phật chữa hết.

Không sửa tính mà xin Phật làm gia đình yên.

Như vậy là hiểu sai.

Phật chỉ đường.

Mình phải đi.

Phật dạy nhân quả.

Mình phải gieo nhân.

Phật dạy tu tâm.

Mình phải sửa tâm.

Cho nên

Tín đúng làm con người có trách nhiệm hơn.

Mê tín làm con người lệ thuộc hơn.

Đây là hai chuyện khác nhau.

 [Về mục lục](#)

BÀI 23. TÍN PHẬT MÀ PHẢI TIN NHÂN QUẢ

Nếu thật sự tin Phật,

thì không thể bỏ nhân quả.

Niệm một vạn câu Phật hiệu,

nhưng vẫn cố ý lừa người,

thì không thể nói

“Tôi niệm Phật rồi nên không sao.”

Không có chuyện đó.

Niệm Phật chân thật phải làm cho mình

sợ tạo nhân xấu hơn,

thương người hơn,

thận trọng lời nói hơn,

biết dừng lại trước điều bất thiện hơn.

Nếu niệm Phật càng nhiều mà càng dễ làm người đau,

thì phải xem lại.

 [Về mục lục](#)

BÀI 24. TÍN PHẬT MÀ KHÔNG TIN KHẢ NĂNG CHUYỂN HÓA CỦA TÂM THÌ CHƯA TRỌN

Có người nói

“Con tin Phật, nhưng con tính nóng từ nhỏ rồi, sửa không được.”

Câu này có mâu thuẫn.

Vì cả con đường tu tập đều dựa trên một sự thật

tâm có thể được huấn luyện.

Nếu tâm không thể đổi,

thì tu để làm gì?

Cho nên

đừng lấy tính cách làm số phận.

Đừng nói

“Tôi vốn như vậy.”

Người tu phải tập nói

“Hiện giờ tôi còn như vậy, nhưng tôi đang sửa.”

Chỉ khác một chữ,

mà cả con đường mở ra.

 [Về mục lục](#)

PHẦN III - NGUYỆN THÀNH HƯỚNG SỐNG

Nguyên không chỉ là lời đọc; nguyện mạnh làm đời sống biết chọn lọc và biết bỏ bớt.

Bài 25. NGUYỆN CÓ BA TẦNG

Nguyên cũng không phải chỉ đọc một bài phát nguyện.

Tầng thứ nhất: Mong muốn

“Con muốn vãng sinh.”

Đó mới là muốn.

Muốn rất tốt.

Nhưng chưa chắc là Nguyên sâu.

Tầng thứ hai: Quyết định

“Con chọn con đường này.”

Lúc này Nguyên mạnh hơn.

Có bao nhiêu pháp môn mình đều kính trọng,

nhưng mình biết

pháp mình đang hành trì chính là niệm Phật.

Mình không chạy hết chỗ này sang chỗ khác.

Đó là có hướng.

Tầng thứ ba: Đời sống xoay theo Nguyên

Đây mới là Nguyên thật.

Ví dụ

Mình nói muốn tâm thanh tịnh.

Vậy mình tự giảm những nơi làm tâm quá loạn.

Mình muốn giảm thị phi.

Vậy mình không chủ động đi nghe chuyện người.

Mình muốn lúc lâm chung nhớ Phật.

Vậy ngay bây giờ mỗi ngày mình tập nhớ Phật.

Mình muốn vãng sinh.

Vậy mình bắt đầu sống một đời xứng với chí hướng ấy.

Đó là Nguyễn đã đi từ miệng vào đời sống.

 [Về mục lục](#)

Bài 26. NGUYỄN MẠNH THÌ BIẾT BỎ BỚT

Muốn đi về một hướng,
phải bỏ bớt những hướng khác.

Một người nói

“Con muốn tâm thanh tịnh.”

Nhưng cả ngày lại tự tìm chuyện thị phi để nghe.

Không hợp.

Nói

“Con muốn hết sân.”

Nhưng ngày nào cũng nhớ lại chuyện người khác làm mình đau.

Không hợp.

Nói

“Con muốn niệm Phật nhất tâm.”

Nhưng cả ngày để tâm phân tán không giới hạn.

Không hợp.

Cho nên

Nguyễn càng rõ, đời sống càng biết chọn lọc.

 [Về mục lục](#)

Bài 27. NGUYỄN KHÔNG PHẢI CHÁN ĐỜI

Có một chỗ rất dễ hiểu sai.

Phát nguyện cầu sanh Tịnh độ không phải

“Tôi ghét cuộc đời này.”

Không phải

“Tôi không muốn sống nữa.”

Không phải

“Đời khổ quá, cho tôi chết sớm.”

Không phải.

Người tu chân chánh vẫn sống hết trách nhiệm hiện tại.

Vẫn chăm sóc người cần mình.

Vẫn làm việc thiện.

Vẫn giữ thân này.

Vẫn tu.

Nhưng hiểu

mọi thứ ở đây đều vô thường.

Cho nên không lấy thế gian làm chỗ bám víu cuối cùng.

Đó là trí tuệ,

không phải bi quan.

 [Về mục lục](#)

PHẦN IV - HẠNH ĐI VÀO ĐỜI SỐNG

Câu Phật hiệu đi từ miệng vào tâm, rồi từ tâm đi vào cách ứng xử.

Bài 28. HẠNH CŨNG CÓ BA TẦNG

Tầng thứ nhất: Miệng niệm

Nam-mô A Di Đà Phật.

Đây là bước rất quý.

Đừng xem thường.

Bởi miệng có một đối tượng thiện,
đã tốt hơn nói thị phi.

Tầng thứ hai: Tâm nhớ

Miệng niệm,

tai nghe,

tâm biết mình đang niệm.

Vọng tưởng chạy,

biết.

Rồi đưa về.

Không bức vì vọng tưởng.

Chỉ đưa về.

Lại chạy.

Lại đưa về.

Đó là đang luyện tâm.

Tăng thứ ba: Phật hiệu đi vào phản ứng sống

Đây là tăng rất quan trọng.

Sân vừa khởi

Phật hiệu xuất hiện.

Tham vừa khởi

Phật hiệu xuất hiện.

Sợ vừa khởi

Phật hiệu xuất hiện.

Muốn nói lời ác

Phật hiệu xuất hiện.

Muốn làm điều sai

Phật hiệu xuất hiện.

Lúc đó,

câu Phật hiệu trở thành cái chuông tỉnh thức trong nội tâm.

 [Về mục lục](#)

Bài 29. ĐỪNG ĐỢI TÂM THANH TỊNH RỒI MỚI NIỆM

Có người nói

“Con vọng tưởng nhiều quá, chắc con niệm không được.”

Sai ở chỗ này.

Chính vì vọng tưởng nhiều mới cần niệm.

Giống như

nhà bụi mới cần quét.

Nếu sạch rồi thì quét làm gì?

Tâm loạn,

biết loạn.

Rồi niệm.

Đừng ghét cái tâm loạn.

Đừng đánh nhau với vọng tưởng.

Chỉ cần

biết – rồi quay về.

Một lần quay về là một lần tập.

Một trăm lần vọng tưởng,

một trăm lần quay về,

thì hôm đó mình đã tập một trăm lần.

Đừng nghĩ là thất bại.

 [Về mục lục](#)

Bài 30. HẠNH KHÔNG PHẢI CHỈ LÀ SỐ LƯỢNG

Số lượng có giá trị.

Có thời khóa rất tốt.

Nhưng đừng để con số biến thành cái ngã.

Hôm nay niệm mười ngàn câu,

rồi nghĩ

“Tôi tu hơn người kia.”

Thế thì trong mười ngàn câu ấy lại mọc ra một cái ngã lớn.

Cho nên

số câu là phương tiện.
chuyển tâm mới là mục đích.

Mỗi người có thể có thời khóa khác nhau.

Nhưng nên tự hỏi thêm

Hôm nay tôi bớt sân chưa?

Bớt nói dối người chưa?

Bớt chấp chưa?

Bớt tham chưa?

Nếu có,

đó là công phu đang có quả.

 [Về mục lục](#)

Bài 31. NIỆM PHẬT MÀ VẪN GIẬN THÌ SAO?

Không có gì lạ.

Người đang tu không phải lập tức hết phiền não.

Quan trọng là

trước đây giận mà không biết.
bây giờ giận và biết.

Trước đây giận ba ngày.

Bây giờ giận ba tiếng.

Sau này ba mươi phút.

Rồi năm phút.

Rồi vừa khởi đã thấy.

Đó là tiến bộ.

Tu không phải biến mình thành thánh trong một đêm.

Tu là

thấy sớm hơn, dừng sớm hơn, buông sớm hơn.

 [Về mục lục](#)

Bài 32. NIỆM PHẬT VÀ GIỮ GIỚI

Nếu muốn Hạnh vững,

giữ giới rất quan trọng.

Bởi một bên mình muốn tâm thanh tịnh,

một bên lại liên tục tạo những việc làm tâm bất an,

thì rất khó.

Giữ giới giống như

chặn bớt những nguồn làm tâm đục.

Niệm Phật giống như

đưa tâm về đối tượng thanh tịnh.

Hai bên hỗ trợ nhau.

 [Về mục lục](#)

Bài 33. NIỆM PHẬT VÀ KHẨU NGHIỆP

Khẩu nghiệp là chỗ rất dễ tu,

mà cũng rất dễ mất công phu.

Một ngày mình có thể niệm hàng ngàn câu.

Nhưng chỉ một lúc nóng,

mình nói mười câu làm người đau.

Sau đó tâm mình loạn.

Cho nên người niệm Phật nên đặc biệt tập

trước khi nói lời nặng, niệm một câu Phật hiệu.

Nếu vẫn muốn nói,

niệm thêm một câu.

Cho tâm chậm lại.

Rất nhiều nghiệp có thể dừng ngay ở đó.

 [Về mục lục](#)

Bài 34. NIỆM PHẬT VÀ OÁN HẠN

Có người niệm Phật nhiều năm nhưng vẫn mang một mối oán rất sâu.

Mỗi lần nhớ người kia,
tâm lập tức nóng.
Đây là chỗ phải đem Phật hiệu vào.

Không cần giả vờ

“Con hết giận rồi.”

Nếu chưa hết thì nhận

“Trong con còn sân.”

Rồi niệm Phật.
Không nuôi thêm câu chuyện.
Không tưởng tượng trả đũa.
Không kể lại hàng chục lần.
Mỗi lần tâm quay về người kia,
mình lại đưa về Phật.
Làm lâu ngày,
đường mòn sân hận yếu dần.
Đó là Hạnh.

 [Về mục lục](#)

Bài 35. TÍN - NGUYỄN - HẠNH TRONG MỘT TÌNH HUỐNG THẬT

Ví dụ

Có người xúc phạm mình.

Tín

Mình nhớ

nhân quả có thật.

Sân sẽ làm khổ chính mình.

Lời Phật dạy về nhẫn và giữ tâm là có ích.

Nguyện

Mình tự nhắc

“Con nguyện không tạo thêm oán.”

Hạnh

Mình im một chút.

Niệm

Không trả lời ngay.

Quan sát tâm.

Nếu cần nói thì nói sau khi tâm dịu.

Đây là ba chữ Tín – Nguyện – Hạnh sống động ngay trong một phút.

 [Về mục lục](#)

Bài 36. MỘT PHÚT LÀM ĐƯỢC CẢ BA

Nhiều người nghĩ Tín – Nguyện – Hạnh rất lớn lao.

Thật ra trong một phút cũng đủ.

Có cơn sân.

Mình tin rằng

sân là bất thiện.

Đó là Tín.

Mình quyết

không nuôi cơn sân này.

Đó là Nguyễn.

Mình niệm Phật và không nói lời ác.

Đó là Hạnh.

Một phút ấy,

ba tư lương đều có mặt.

 [Về mục lục](#)

Bài 37. NGƯỜI TU KHÔNG NÊN ĐEM TÍN - NGUYỄN - HẠNH ĐI ĐO NGƯỜI KHÁC

Đây là điều rất cần tránh.

Đừng nhìn người khác rồi nói

“Người đó không đủ tín.”

“Người kia không đủ nguyện.”

“Người này niệm vậy không được vãng sinh.”

Mình không biết tâm người ta.

Pháp dùng để soi mình,

không phải để kết án người khác.

Hôm nay chỉ nên hỏi

- Tín của tôi thế nào?
- Nguyện của tôi thế nào?
- Hạnh của tôi thế nào?

Đó mới là tu.

 [Về mục lục](#)

PHẦN V - DẤU HIỆU CÔNG PHU ĐANG CHÍNH

Không đo công phu bằng lời nói; nhìn vào sự bớt hoảng, bớt sân, bớt chạy theo và biết trở về.

Bài 38. DẤU HIỆU TÍN ĐANG SÂU

Không phải nói “con tin” nhiều hơn.

Mà là

gặp nghịch cảnh ít hoảng hơn.

Gặp chuyện khó vẫn nhớ nhân quả.

Gặp lời chê không bỏ đường tu.

Gặp chuyện không vừa ý không trách Phật.

Đó là dấu hiệu Tín bắt đầu sâu.

 [Về mục lục](#)

Bài 39. DẤU HIỆU NGUYỆN ĐANG VỮNG

Đời sống bắt đầu có ưu tiên.

Biết cái gì nên giữ.

Biết cái gì nên bỏ.

Biết mình đang đi đâu.

Không vì chút lợi nhỏ mà đổi hướng.

Không vì một lời khen chê mà bỏ công phu.

Đó là Nguyện đang vững.

 [Về mục lục](#)

Bài 40. DẤU HIỆU HẠNH ĐANG CÓ LỰC

Không phải chỉ thời khóa dài.

Mà là

Phật hiệu tự xuất hiện lúc tâm sắp loạn.

Biết dừng lời.

Biết nhận.

Biết quay lại.

Biết xin lỗi.

Biết buông.

Biết làm thiện.

Đó là Hạnh đang có lực.

 [Về mục lục](#)

Bài 41. TÍN SÂU THÌ KHÔNG HOẢNG

Tín sâu không làm mình chủ quan.

Nhưng giúp mình bớt hoảng.

Khi bệnh

vẫn chữa.

Khi có việc

vẫn giải quyết.

Nhưng trong tâm nhớ

mọi pháp hữu vi đều vô thường.

Mình làm phần của mình.

Không để tâm chạy đến tận cùng sợ hãi.

Trở về hơi thở.

Trở về hiện tại.

Trở về việc cần làm.

 [Về mục lục](#)

Bài 42. NGUYỆN SÂU THÌ KHÔNG CHẠY THEO MỌI THỨ

Nếu mình biết cuối cùng muốn gì,

nhiều chuyện tự nhiên nhỏ lại.

Một lời hơn thua nhỏ lại.

Một chút danh nhỏ lại.

Một chút lợi nhỏ lại.

Một lần được khen nhỏ lại.

Một lần bị chê cũng nhỏ lại.

Bởi mình có một hướng lớn hơn.

Đó là sức của Nguyện.

 [Về mục lục](#)

Bài 43. HẠNH SÂU THÌ TU TRONG MỌI VIỆC

Không cần đợi ngồi trước bàn Phật mới tu.

Rửa chén

Đi bộ

Chờ xe

Mệt

Lo

Sắp nổi nóng

Nhưng nhớ

không phải niệm để trốn việc.

Mà niệm để làm việc với một cái tâm bớt loạn.

 [Về mục lục](#)

Bài 44. BA CÂU HỎI SOI TÂM MỖI TỐI

Trước khi ngủ,

chỉ cần hỏi

Một

Hôm nay có lúc nào tôi mất Tín vì nghịch cảnh không?

Hai

Hôm nay tôi có quên Nguyễn của mình không?

Ba

Hôm nay câu Phật hiệu đã giúp tôi dừng được một việc bất thiện nào chưa?

Nếu có,
hãy vui.
Nếu chưa,
đừng tự trách.
Ngày mai làm lại.

 [Về mục lục](#)

Bài 45. ĐỪNG BIẾN NIỆM PHẬT THÀNH ÁP LỰC

Tu là để bớt khổ,
không phải tạo thêm một cái roi đánh mình.
Lỡ hôm nay thời khóa ít hơn,
đừng tuyệt vọng.
Lỡ tâm loạn,
đừng chán.
Lỡ nổi sân,
thấy rồi sửa.

Quan trọng nhất là

không bỏ đường.
Người đi chậm nhưng cứ đi,
còn hơn người chạy rất nhanh rồi dừng.

 [Về mục lục](#)

Bài 46. CÂU PHẬT HIỆU VÀ HƠI THỞ

Khi tâm quá loạn,

có thể làm đơn giản

Hít vào nhẹ nhàng

A Di

Thở ra

Đà Phật

Hoặc mỗi hơi thở niệm trọn

Không ép thở.

Không căng người.

Chỉ dùng hơi thở như một cái neo để giúp tâm trở về câu Phật hiệu.

 [Về mục lục](#)

Bài 47. CÂU PHẬT HIỆU VÀ TÂM TỪ

Niệm Phật không nên làm mình khép lại.

Có thể niệm

rồi khởi một ý

“Nguyện cho người này bớt khổ.”

Kể cả người mình khó chịu.

Không cần ép mình thương ngay.

Chỉ cần bớt muốn họ khổ.

Đó đã là một bước rất lớn.

 [Về mục lục](#)

Bài 48. TÍN - NGUYỄN - HẠNH VÀ CÁI CHẾT

Người tu không cần né chữ chết.

Bởi biết chết,

mình mới biết quý thời gian.

Ngày cuối cùng sẽ đến.

Không ai biết lúc nào.

Cho nên mỗi câu Phật hiệu hôm nay như một lần tập đường về.

Khi khỏe tập.

Khi vui tập.

Khi bình thường tập.

Đến lúc yếu,

tâm mới có đường quen để đi.

 [Về mục lục](#)

PHẦN VI - CÔNG THỨC, KỆ VÀ LỜI GHI NHỚ

Những công thức ngắn gọn để ôn tập và đem pháp vào ngày sống.

Bài 49. ĐIỀU ĐÁNG SỢ KHÔNG PHẢI LÀ CHẾT

Điều đáng sợ hơn là

sống cả đời mà không biết mình sống để làm gì.

Cả đời chạy theo hơn thua.

Đến cuối cùng,

nhìn lại chỉ còn

một thân già,

một đống chuyện,

một cái tâm chưa học buông.

Cho nên niệm Phật nhắc mình

đừng để đến ngày cuối mới bắt đầu quay về.

 [Về mục lục](#)

Bài 50. CÔNG THỨC TÍN - NGUYỄN - HẠNH SÂU HƠN

Hãy nhớ sáu chữ

TÍN SÂU – NGUYỄN THẬT – HÀNH BỀN.

Tin sâu

Không vì một nghịch cảnh mà mất niềm tin nơi Chánh pháp.

Nguyễn thật

Không chỉ đọc lời phát nguyện, mà để đời sống đi theo hướng ấy.

Hành bền

Không cần lúc nào cũng thật nhiều, nhưng không bỏ.

Rồi thêm ba câu

- Tâm loạn — vẫn niệm.
- Gặp nghịch — vẫn giữ.
- Đường dài — vẫn đi.

 [Về mục lục](#)

Bài 51. MỘT BÀI KỆ DỄ NHỚ

- Tin Phật, tin Pháp, tin đường tu,
- Phát nguyện từ nay chẳng chạy mù.
- Một tiếng Di Đà tâm trở lại,
- Ngày ngày sửa lấy chính tâm ngu.

Đây là bài kệ diễn nghĩa thực hành, không phải nguyên văn kinh.

 [Về mục lục](#)

Bài 52. BÀI KỆ THỨ HAI

- Tín chẳng nằm nơi nói thật nhiều,
- Nguyện không chỉ đọc mỗi sớm chiều.
- Hạnh là gặp cảnh tâm vừa động,
- Một tiếng Di Đà biết chuyển theo.

Đây là kệ diễn nghĩa.

 [Về mục lục](#)

Bài 53. BÀI KỆ THỨ BA

- Miệng niệm Di Đà, ý nhớ Phật,
- Tâm soi tham giận mỗi khi sinh.
- Nguyện đời hướng thẳng đường thanh tịnh,
- Một bước hôm nay, một bước mình.

Đây là kệ diễn nghĩa thực hành.

 [Về mục lục](#)

Bài 54. CÂU KẾT ĐỂ GIẢNG TRÊN QUÁN CHIẾU VÀ CHIA SẺ

Nếu phải nói Tín – Nguyễn – Hạnh chỉ trong một phút,

tôi sẽ nói thế này

Tín là khi gặp chuyện vẫn nhớ lời Phật.

Nguyễn là khi có nhiều đường vẫn biết mình chọn đường nào.

Hạnh là ngay lúc tham sân si vừa khởi, mình biết đem Phật pháp vào để chuyển nó.

Cho nên

- Tín không chỉ ở đầu.
- Nguyễn không chỉ ở miệng.
- Hạnh không chỉ ở chuỗi hạt.

Tín phải xuống tới tâm.

Nguyễn phải xuống tới đời sống.

Hạnh phải đi vào từng phản ứng.

Đến lúc ấy,

một câu

Nam-mô A Di Đà Phật

không còn chỉ là âm thanh nữa.

Nó trở thành

- một chỗ quay về,
- một lời nhắc tỉnh thức,
- một phương hướng sống,
- và một con đường tu.

 [Về mục lục](#)

LỜI KẾT

Tín là tin cho đúng. Nguyện là hướng cho đúng. Hạnh là sống cho đúng.

Tín để không lạc đường. Nguyện để không đổi hướng. Hạnh để thật sự bước đi.

Một câu “Nam-mô A Di Đà Phật” không chỉ là âm thanh; khi đi vào công phu, nó trở thành chỗ quay về, lời nhắc tỉnh thức, phương hướng sống và con đường tu.



NGUỒN KINH VÀ TÀI LIỆU ĐỐI CHIẾU

Kinh Vô Lượng Thọ - The Larger Sutra on Amitāyus, Taishō 360; nền kinh cho 48 đại nguyện và các đoạn liên quan đến tín, nguyện, niệm Phật.

Kinh A Di Đà - The Smaller Sutra on Amitāyus, Taishō 366; nền kinh cho việc nghe danh hiệu, nhớ niệm và phát nguyện sinh về Cực Lạc.

The Three Pure Land Sutras, BDK English Tripiṭaka, bản dịch Hisao Inagaki; dùng để đối chiếu tên kinh và cấu trúc nguồn.

Bản thảo “TÍN - HẠNH - NGUYỆN” và phần liên quan trong bản thảo “TÍN - HẠNH - NGUYỆN - 48 ĐẠI NGUYỆN” do người dùng cung cấp.